

## **Ngân hàng Phát triển Châu Á**

### **[dự thảo] BIÊN BẢN GHI NHỚ**

#### **ĐOÀN ĐÁNH GIÁ KHOẢN VAY, ngày 3-7/11/2014**

Đối với khoản vay No. 2968-VIE: Dự án Hỗ trợ Nông nghiệp các bon thấp

#### **I. GIỚI THIỆU**

1. Vào ngày 12/12/2012, ADB đã phê duyệt khoản vay với tổng vốn 48,170,000 SDR (tương đương với 74.000.000 Đô la) cho nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với Dự án Hỗ trợ Nông nghiệp các bon thấp. Hiệp định vay đã được ký kết vào ngày 7/3/2013 và có hiệu lực vào ngày 5/6/2013 và sẽ đóng tài khoản vốn vay vào ngày 30/6/2019.

2. Một phái đoàn đánh giá khoản vay (Đoàn đánh giá) từ Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) đã đến làm việc tại Việt Nam từ 3 đến 7 tháng 11/2014 để thảo luận các vấn đề nổi bật về thực hiện dự án với CPMU. Đoàn đã gặp gỡ các đại diện của Ban quản lý Dự án Trung ương (BQLDA) thuộc Ban Quản lý Dự án Nông nghiệp (APMB), các định chế tài chính (PFIs) - Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (CO-OPBANK) và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (VBARD), Vụ Hợp tác quốc tế (ICD) của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (MARD), và Ban Quản lý Dự án tỉnh Bắc Giang. Cuộc họp tổng kết giữa MARD và Đoàn đánh giá được tổ chức vào ngày 7/11/2014, dưới sự chủ trì của Phó Vụ trưởng Chu Văn Chương của Vụ HTQT, Bộ NN & PTNT. Danh sách những người đã gặp gỡ và tham dự tại cuộc họp tổng kết được trình bày trong Phụ lục 1.<sup>1</sup>

3. Đoàn đánh giá và Chính phủ đã thảo luận về tình hình thực hiện của các hợp phần trong dự án, chiến lược thực hiện, tiến độ thực hiện dự án tổng thể và việc tổ chức thực hiện của dự án; tình hình mua sắm tiếp theo và các đợt tuyển chuyên gia tư vấn đang triển khai; và nhất trí về kế hoạch thực hiện dự án cụ thể và các mục tiêu thực hiện cho 6 tháng tiếp theo; cũng như cập nhật kế hoạch trao thầu và giải ngân cho năm 2015. Biên bản ghi nhớ tóm tắt những phát hiện và thỏa thuận đạt được thông qua thảo luận với Dự án. Biên bản ghi nhớ sẽ được trình cơ quan cấp cao hơn của Chính phủ và ADB phê duyệt.

#### **II. NHỮNG THẢO LUẬN VÀ PHÁT HIỆN CỦA PHÁI ĐOÀN**

##### **A. Tiến độ chung**

4. Tính đến ngày 31/10/2014 (hơn 16 tháng kể từ ngày khoản vay có hiệu lực), Dự án đã trao thầu theo hợp đồng là 415.000 Đô la và giải ngân tổng cộng khoảng 3,8 triệu Đô la (tương ứng 0,56% và 5,12% ) bao gồm tạm ứng trước trong tài khoản tạm ứng của ADB.

##### **B. Tiến độ thực hiện dự án theo Hợp phần**

###### **Hợp Phần 1 : Quản lý chất thải chăn nuôi**

5. Tính đến Quý 3/2014, Dự án đã tổ chức: (i) 351 khóa đào tạo về vận hành hàm khí sinh học cho 11.827 hộ nông dân; (ii) 07 chuyến tham quan nghiên cứu để học tập và trao đổi kinh nghiệm công nghệ khí sinh học cho 167 cán bộ; (iii) 20 cuộc hội thảo về phổ biến chính

---

<sup>1</sup> Đoàn công tác bao gồm Nao Ikemoto, Chuyên gia môi trường cao cấp, Phòng Tài nguyên Môi trường và Nông nghiệp (SEER), ADB/Trưởng Đoàn công tác; Giáp Minh Bùi, chuyên gia kinh tế học về Tài nguyên và Nông nghiệp, SEER; Khúc Thị Lan Hương, Cán bộ dự án (Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Đoàn công tác thường trú Việt Nam (VRM); và Oscar Amiel A. Badiola, cán bộ phân tích dự án, SEER.

sách, thể chế và tiêu chuẩn công nghệ khí sinh học và quản lý toàn diện chất thải chăn nuôi cho hơn 10.000 nông dân; và, (iv) 13 khóa đào tạo cho 80 thợ xây và 475 kỹ thuật viên. Nhờ các hoạt động đào tạo, tổng cộng 7.805 hầm khí sinh học đã được xây dựng; 3.717 hộ gia đình đã nhận được hỗ trợ tài chính sau khi các hầm khí sinh học của họ đã được Ban QLDA các tỉnh nghiệm thu.

6. Đoàn công tác đã đến thăm tỉnh Bắc Giang và gặp gỡ Ban QLDA tỉnh Bắc Giang, các cán bộ huyện Hiệp Hòa và những người được hưởng lợi đối với các hầm khí sinh học quy mô nhỏ. Ban QLDA tỉnh đã tiến hành cuộc khảo sát sơ bộ nhu cầu và xác định được 20 hộ nông dân bày tỏ quan tâm trong việc xây dựng hầm khí sinh học quy mô lớn. Bắc Giang là một trong những tỉnh có ngành chăn nuôi đứng đầu cả nước. Đoàn đánh giá ghi nhận Bắc Giang là tỉnh có tiềm năng để mở rộng hầm khí sinh học quy mô nhỏ, vừa và lớn. Trong đợt công tác này, Ban QLDA tỉnh Bắc Giang cũng chia sẻ ý tưởng về việc thực hiện các mô hình thí điểm tại tỉnh. Khi ô nhiễm môi trường và an toàn thực phẩm ngày càng được xã hội chú ý, Ban QLDA tỉnh Bắc Giang bày tỏ sự quan tâm của mình về việc sử dụng phân bón hữu cơ thay phân vô cơ từ chính các phế phụ phẩm nông nghiệp và chứng minh tính khả thi của việc trồng lúa và rau quả sử dụng phân bón hữu cơ để tăng năng suất. Nghiên cứu khả thi để kiểm tra ảnh hưởng của phân bón hữu cơ đến sự tăng trưởng khác nhau và tính khả thi về kinh tế của việc sản xuất phân bón hữu cơ là phù hợp với các hoạt động của Hợp phần 3 đang được Ban QLDA Trung ương xem xét.

7. Việc giám sát môi trường cần thiết khi xây dựng hầm khí sinh học đã và đang được Bộ NN & PTNT ngày càng quan tâm. Các cơ quan có liên quan thuộc Bộ NN & PTNT đã được giao nhiệm vụ giám sát việc này gồm Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (VAAS) và Viện Chăn nuôi Quốc gia (NIAS). Điều này đã được thông tin đến Đoàn đánh giá của ADB và CPMU đồng ý chuẩn bị các yêu cầu chính thức nhằm sửa đổi cơ cấu tổ chức thực hiện Dự án bao gồm cho phép các đơn vị trên tham gia như các đơn vị hiện theo Dự án.

### **Hợp Phần 2: Tín dụng cho chuỗi giá trị sinh học**

8. Các hiệp định vay phụ giữa Bộ Tài chính (MOF) và các Định chế tài chính (PFI) để mở rộng các khoản vay phụ (35,7 triệu Đô la, khoảng 48% vốn vay ADB) cho các đối tượng đủ điều kiện đã được hoàn tất vào ngày 15/8/2014 (đối với CoopBank) và 15/9/2014 (đối với VBARD). Các định chế tài chính đang nỗ lực hoàn thiện các tài liệu cần thiết yêu cầu tạm ứng vào tài khoản tạm ứng của các FI. ADB dự kiến sẽ nhận được đơn rút vốn của Định chế tài chính trước ngày 30/11/2014.

9. Trong quá trình tham vấn với từng PFI, nhận thấy nhu cầu giảm đối với dòng tín dụng khí sinh học quy mô nhỏ của Dự án. Nhu cầu tín dụng giảm đặt ra một mối đe dọa đáng kể đến khả năng Dự án giải ngân tổng vốn trong Hợp phần này (34,7 triệu Đô la). Việc giải ngân số tiền này trong vòng 4 năm còn lại (với nhu cầu giảm) sẽ là một thách thức lớn cho Dự án. PFI yêu cầu Đoàn công tác xem xét việc tăng trần khoản vay phụ cho chuỗi giá trị khí sinh học quy mô nhỏ từ 2.500 đến 5.000 Đô la và đồng ý đệ trình yêu cầu chính thức với biện giải phù hợp để ADB xem xét

### **Hợp phần 3: Chuyển giao công nghệ sản xuất nông nghiệp các bon thấp**

**10. Mục tiêu đầu tư.** Việc tuyển chuyên gia tư vấn kinh tế nông nghiệp quốc tế đã được lên kế hoạch để hỗ trợ CPMU phát triển chiến lược nghiên cứu và kế hoạch thực hiện chi tiết cho Hợp phần 3. Do hạn chế về thời gian, CPMU đã thông báo cho Đoàn rằng CPMU sẽ tự thực hiện dưới sự tư vấn của Ban hỗ trợ kỹ thuật (TSU), PPMUs và các Cục, Vụ có liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT. Để triển khai thực hiện Hợp phần 3, Đoàn đánh giá đã yêu cầu CPMU đệ trình các tài liệu sau vào Quý 1/2015: (i) Đề xuất thiết kế chi tiết của toàn bộ Hợp phần 3 gồm (a) bối cảnh ngành có liên quan và giải trình tổng thể cho ADB để tài trợ cho các hoạt động hoặc nhóm các hoạt động thuộc Hợp phần 3; (b) đề xuất các hoạt động

hoặc nhóm hoạt động được tài trợ thuộc Hợp phần 3; (c) kế hoạch tài chính và dự toán chi tiết (tách riêng phần vốn ADB và vốn đối ứng); (d) giải trình về hiệu quả kinh tế, tài chính và xã hội cho các hoạt động hoặc nhóm hoạt động đề xuất; (e) cơ cấu tổ chức thực hiện và kế hoạch thực hiện theo từng giai đoạn cho từng hoạt động hoặc nhóm hoạt động; (f) chiến lược mở rộng và/ hoặc nhân rộng các hoạt động hoặc nhóm hoạt động đề xuất; và (ii) trên cơ sở thiết kế đề xuất nói trên, chuẩn bị các gói thầu mua sắm liên quan và trình kế hoạch đấu thầu điều chỉnh trước khi đấu thầu mua sắm hàng hoá và dịch vụ cho Hợp phần 3.

11. **Nguồn vốn NDF.** Ngày 6/3/2013, NDF đã dành khoản tài trợ 4,1 triệu Euro cho Dự án để hỗ trợ các hoạt động thử nghiệm và nghiên cứu công nghệ liên quan đến khí sinh học, phụ phẩm khí sinh học và chuẩn bị các tài liệu cần thiết cho sự tham gia của Dự án vào Cơ chế Phát triển sạch. Quá trình thực hiện của ADB để đảm bảo nguồn vốn này đã không thể thực hiện được trong khung thời gian đã đề ra. Đoàn đề nghị MARD chuẩn bị trình đề xuất mới để NDF xem xét do NDF vẫn quan tâm tới lĩnh vực này.

#### **Hợp phần 4: Quản lý dự án**

12. Ba gói thầu dịch vụ tư vấn chính hiện đang được CPMU tiến hành các thủ tục để tuyển (i.e., dịch vụ tư vấn quản lý dự án, điều tra cơ bản, và kiểm toán). Tuy nhiên Đoàn lưu ý rằng tiến độ thực hiện tuyển tư vấn cần được đẩy nhanh để các vị trí tư vấn sớm được huy động. Đoàn đánh giá đề nghị làm việc chặt chẽ với các đơn vị thẩm định của APMB để tìm ra cách giải quyết và thẩm định song song theo các yêu cầu của mỗi bên. Bản kế hoạch tuyển tư vấn của các gói thầu tư vấn được trình bày tại Phụ lục 2.

13. **Kế hoạch đấu thầu.** CPMU đã trình bản cập nhật kế hoạch đấu thầu tổng thể tới ADB, trong đó chỉ ra các gói thầu bổ sung cần thiết của dự án. Bản dự thảo thống nhất với CPMU được trình bày tại Phụ lục 3. ADB sẽ làm việc với CPMU để hoàn thiện chi tiết bao gồm nội dung các gói thầu và bắt đầu đấu thầu.

14. **Báo cáo dự án.** ADB đã nhận được báo cáo tiến độ của dự án (báo cáo Quý 3/2014) vào ngày 28 tháng 10 năm 2014. Đoàn đánh giá đề nghị một số cải thiện trong báo cáo và yêu cầu nỗ lực hơn nữa để thực hiện các yêu cầu báo cáo trong vòng 30 ngày sau khi kết thúc mỗi kỳ báo cáo. Báo cáo tiến độ nên có thêm các phụ lục cập nhật về các điều ước vốn vay, cập nhật về kế hoạch hành động các hoạt động theo từng hợp phần, theo các chỉ số DMF, và tính toán tiến độ thực hiện tổng thể.

#### **C. Trao thầu và giải ngân**

15. **Kế hoạch theo Quý.** CPMU đã chia sẻ với Đoàn đánh giá kế hoạch của Chính phủ liên quan đến kế hoạch trao thầu và giải ngân năm 2015 (Phụ lục 4). Việc đạt được những mục tiêu này phụ thuộc vào việc tuân thủ của CPMU với những yêu cầu về đấu thầu mua sắm/ thuê tuyển tư vấn, cũng như sự hợp tác của MARD/APMB trong việc ưu tiên xem xét các đệ trình của dự án.

#### **D. Tuân thủ điều ước vốn vay**

16. Đoàn đánh giá nhận thấy rằng các điều ước vốn vay đã được tuân thủ. Bản cập nhật điều ước vốn vay được trình bày ở Phụ lục 5

### **IV. KẾT LUẬN**

17. Đoàn đánh giá và CPMU thống nhất rằng cần thảo luận thêm để xác định các hoạt động cần thiết đặc biệt là các hoạt động thuộc Hợp phần 3 của dự án.

18. Đoàn đánh giá tiếp theo được đề xuất trong Tháng 2/2015 để thảo luận về tiến độ thực hiện dự án cũng như tình trạng các hoạt động tiếp theo đã được thống nhất trong Đoàn đánh giá lần này. Các hoạt động tiếp theo được thống nhất liệt kê trong Bảng 1.

**Bảng 1: Các hoạt động thống nhất triển khai tiếp theo**

STT	Vấn đề	Hoạt động được thống nhất	Khung thời gian	Chịu trách nhiệm
1	Giải ngân	Chuẩn bị và trình ADB đơn rút vốn WA A0004 vào ngày 15 tháng 11 năm 2014 và đơn A0005 vào 5 tháng 12 năm 2014	Sớm nhất có thể	CPMU
2	Tập hợp các hoạt động của Hợp phần 2	Làm việc với PPMUs để đánh giá nhu cầu	Sớm nhất có thể	MOF/PFIs
		Gửi thư yêu cầu tăng mức trần cho vay đối với các công trình KSH cỡ nhỏ	Sớm nhất có thể	PFIs
		Trình kế hoạch 6 tháng và các đơn rút vốn đầu tiên để yêu cầu tạm ứng	31 tháng 11 năm 2014	PFI/ADB
3	Thiết kế Hợp phần 3	Trình đề xuất thiết kế chi tiết của Hợp phần 3  Trình đề xuất thay đổi liên quan đến Hợp phần 3 trong kế hoạch đấu thầu tổng thể	Quý 1 năm 2015	CPMU
4	Tuyển công ty tư vấn	Trình ADB hồ sơ đệ trình 1, đánh giá EOI, danh sách ngắn và dự thảo RFP	30 tháng 11 năm 2014	CPMU
5	Báo cáo tiến độ	Nộp báo cáo tiến độ theo mẫu	Quý 1 năm 2015	CPMU

## V LỜI CẢM ƠN

19. Đoàn đánh giá muốn bày tỏ sự biết ơn chân thành của mình về sự hợp tác và hỗ trợ của MARD, APMB, PFIs, và Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang trong suốt đoàn đánh giá.

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2014

### **Nao Ikemoto**

Phòng Môi trường, Tài nguyên Thiên nhiên và Nông nghiệp  
Ban Đông Nam Á  
Ngân hàng Phát triển Châu Á